

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4838/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Văn hóa cơ sở**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Văn hóa cơ sở là tổ chức thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo theo quy định của pháp luật; được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo hướng dẫn nghiệp vụ văn hóa cơ sở và quảng cáo, phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở theo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cục Văn hóa cơ sở có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch dài hạn và hàng năm về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

2. Chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án về văn hóa cơ sở và quảng cáo đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở và quảng cáo.

4. Về xây dựng đời sống văn hóa:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn về đời sống văn hóa cơ sở; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng đạo đức, lối sống,



nếp sống văn hóa trong gia đình, cộng đồng dân cư và nơi công cộng; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh;

b) Hướng dẫn thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”;

c) Tham mưu, đề xuất biện pháp phòng ngừa mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, văn hóa phẩm đồi trụy trái với thuần phong mỹ tục.

5. Về hoạt động lễ hội:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn địa phương về quản lý hoạt động lễ hội, quy hoạch lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội;

b) Tham mưu, đề xuất nội dung, xây dựng phương án tổ chức các lễ hội quy mô cấp quốc gia theo sự phân công của Bộ trưởng.

6. Về thiết chế văn hóa cơ sở:

a) Tham mưu Bộ trưởng hướng dẫn thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Trình Bộ trưởng các văn bản hướng dẫn về tổ chức hoạt động và tiêu chí của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở;

c) Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Bộ trưởng hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đối với hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở;

d) Hướng dẫn xây dựng các điển hình và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

7. Về nghệ thuật quần chúng:

a) Trình Bộ trưởng văn bản hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của đội tuyên truyền lưu động, đội văn nghệ quần chúng;

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý, hướng dẫn hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường, kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nói mại và vui chơi giải trí nơi công cộng;

c) Tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động khu vực và toàn quốc phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng và Nhà nước theo sự phân công của Bộ trưởng.

8. Về tuyên truyền cổ động:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước, hướng dẫn việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng, lễ kỷ niệm và các nghi thức khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ hoặc theo phân công của Chính phủ;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tuyên truyền cổ động về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua hoạt động cổ động trực quan;

d) Tổ chức thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

9. Về quảng cáo:

a) Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch quảng cáo ngoài trời tại các địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định sản phẩm quảng cáo theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân;

c) Chủ trì, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo.

10. Đề xuất, kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp quản lý và phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở và quảng cáo.

11. Trình Bộ trưởng về chính sách hỗ trợ, sử dụng ngân sách Nhà nước đặt hàng sản xuất trang thiết bị, phương tiện hoạt động trong lĩnh vực văn hóa cơ sở.

12. Trình Bộ trưởng về cơ chế quản lý, chế độ, chính sách đầu tư và huy động nguồn lực phát triển văn hóa cơ sở và quảng cáo.

13. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Bộ trưởng việc đàm phán, ký kết, tham gia các tổ chức quốc tế về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

14. Tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ thông tin trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

15. Giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước nội dung hoạt động của các hội, tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

16. Thẩm định, tham gia thẩm định, kiểm tra việc thực hiện các chương trình quốc gia, dự án đầu tư về văn hóa cơ sở.

17. Đề xuất để Bộ trưởng khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

18. Bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho tổ chức, công chức, viên chức làm công tác văn hóa cơ sở và quảng cáo.

19. Hướng dẫn, tổng hợp, thống kê số liệu chuyên ngành về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

20. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

21. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.
2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:
 - a) Văn phòng;
 - b) Phòng Kế toán, Tài chính;
 - c) Phòng Thiết chế văn hóa cơ sở;
 - d) Phòng Xây dựng đời sống văn hóa;
 - đ) Phòng Quản lý hoạt động lễ hội;
 - e) Phòng Quản lý hoạt động quảng cáo;
 - g) Phòng Nghệ thuật quần chúng;
 - h) Phòng Tuyên truyền cổ động;
 - i) Phòng Hướng dẫn nghiệp vụ văn hóa cơ sở.
3. Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Cục:

Tạp chí Xây dựng đời sống văn hóa.
4. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục; có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, tổ chức trực thuộc; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3765/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa cơ sở.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Hồ sơ nội vụ (100).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện